Đónnh□nChúaThánhTh□n
(Cv 1,4-5; 8)

M□ thôm. Đangkhidùngb□av□icáctôngđ□, Đ□cGiêsutruy□nchocácôngkhôngđ□□cr□ikh□i Jerusalem, nh□ngph□i□ l□imàch□đ□iđi□uChúa Chađãh□a,đi□umà anh emđãngheTh□ynóit□i, đólà: ôngGioanlàmphépr□ab□ngn□□c; còn anh emthì trong ítngàyn□a, s□ch□uphépr□ab□ngThánhTh□n (...). nh□ng anh ems□nh□nđ□□cs□cm□nhc□aThánhTh□nkhi Ng□□i ng□xu□ngtrênanh em. B□ygi□ anh ems□làch□ngnhânc□aTh□yt□i Jeru„salem, trong kh□pcácmi□nJudea, Samaria, vàchođ□nt□ncùngtráid□t".(Cv 1:4-5; 8)

Đ□cđo□nvăntrên trong sáchCôngV□TôngĐ□, chochúngtabi□tr□ng,
ch□cóth□đónnh□nChúaThánhTh□nt□Chúa Cha,m□tt□ngânthu□ntúyc□aChúa Cha qua ChúaGiêsu. ÔngGioanlàmphépr□ab□ngn□□c,
ch□riêngcáctôngđ□đ□□cch□uphépr□ab□ngThánhTh□n.
Ôith□tlàthiêngliêngcaoc□bi□tch□ngnào!Trong s□v□raogi□ngn□□cThiênChúa,
cáctôngđ□cũngnh□chúngta, r□tc□ns□cm□nhChúaThánhTh□n.
Đ□nh□nđ□□cThánhTh□nc□aChúachúngtach□cóth□ph□i□
l□ivàch□đ□i„ChúaThánhTh□nch□đ□□cbanchonh□ng ai nh□nn□ich□đ□i; nh□ng ai ngàyngàybi□ttr□ilòngmìnhtr□□cThiênChúavàL□i Ng□□i trong c□unguy□n, nh□ng ai dànhh□tgi□ này sang
gi□n□chom□tcôngvi□cmàxéttheocáinão-tr□ng-th□i-bu□i-s□n-xu□tc□achúngtathìch□làphíph□mth□i gian." (Antonie de Melot)
Th□id□ingàynaylàth□id□ic□a„conchu□t" và„ngóntay",m□tcáinh□p „chu□t" hay „ngóntay" b□mhayquéttrênm□tc□achi□cphonenh□xíu trong
bàntaylàchúngtacót□tc□nh□ngđi□uchúngtamu□nbi□t,(vìth□nócótêng□ilàthông minh).
Vìth□khix□d□ngs□thông minh c□anó, hãycoich□ngkhiquétvàonh□ngtrangđ□ch□ichocánhân... nós□đ□ab□nvào trong ngõc□tlúcnàokhôngch□ngđ□y.
Chúngtaph□ixin□nkhônngoant□ChúaThánhTh□nvàđ□th□tlòngtinyêuvàoChúaGiêsu, khichúngtanh□pchu□tvàon□inàocóth□đems□íchl□ichob□nthân, chogiađình vàchoxãh□i, đ□ch□ngt□, mìnhthông minh h□nnó, mìnhbi□tdùngnólàmíchl□ichonhânlo□imàthôi.
Đ□thông minh h□nnó, chúngtaph□it□ch□mình, ph□igi□k□lu□tchochínhmình. Dùngnóvàov□nđ□gì, vàogi□nào, vàom□cđíchnào.
Gi□nàonêntránhđ□gi□gìns□ckh□evàtôntr□ngnh□ngmôitr□□ngmìnhđanghi□ndi□nv.v... Đingoàiđ□□ngph□, trênxel□a, trong xebus,□ phitr□□ng, n□itr□mxe, nhàgav.v... th□mchíngay trong bànăn, ng□□inàocũngcúiđ□u,
dánm□tvàonó.Nh□ngconng□□ingàynayluônc□mth□yr□tkhókhănkh□s□khiph□ich□đ□i,h□khôngth□ ng□iyênth□□ngth□cm□tbàith□, khôngcóchútth□igi□thongth□ng□ing□mm□tbônghoa, th□□ngth□clànn□□csôngđangl□ngl□trôi, m□tbu□ichi□un□ngđ□p trong khungc□nhêmđ□m.
Th□mchíh□cũngkhôngcóchútth□igi□đ□thinhl□ngl□ngnghevàchiêmng□mng□□ithânyêuc□amình, đ□bi□t,

đ hi ud yêuvàcung ngnh ngnhuc uc nthi tchođ is ngth lývàtâmlinhc ang is ngngaybênc nhmình.
Lành ngKitôh u, chúngtahãych đ id đónti pChúaThánhTh nnh cáctôngđ x a:
"Khid nngàyNgũTu n, m ing iđangt t u m tn i, b ngt tr iphátram tti ngđ ng,
nh ti nggióm nhùavàođ yc căннhà, n ih đangt h p.
R ih th yxu thi nnh nghìnhl igi ngnh l il at nrađ uxu ngt ngng im t. Và ai
n yđ ud ctràndđ y nThánhTh n, h b tđ unóicácth ti ngkhác,
tùytheokh năngThánhTh nbancho" (Cv 2,1-4).
Chúngtaph ixáctín, ph ibi tl ngngheti ngnóin itâm, l ngnghe ý Chúa qua
s phândđ nhthiêngliêng, b ngkhôngchúngtach lành ngch ngtásail mvì
„khôngcóTh ychúngconkhônglàmđ cgì!", chúngtas lành ngconng icu ngnhi t,
lăngxăngchuy nnàychuy nkhác, ômđ mm ith khôngcóchútgìlàtônth Chúa.

***C U NGUY N VÀ S NG C U NGUY N:**
L yChúaThánhTh n, xinhàh ivàotâmh ncon, đ consuyt đi uchânchínhthánhthi n. NH TH N KHÍ CHÚA thúcđ ytâmtrícondđ conlàmđi uthi nh otôtlành. g ih ngtríkhôncon,
đ conbi tyêum ndi ut tđ p. banândđ cchotâmh ncon, đ conbi tgìngi nh nggìlàchânthi nm . gìngi đ is ngcon, đ con QUY T TÂM đ ngbaogi l cxađi uchânthi nm . Amen.
(ThánhAugustinô)
Elisabeth Nguy n